



CHỨNG KHOÁN

ALPHA

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG NGÀY 02/10/2025

Thanh khoản hụt hơi...

Xem thêm



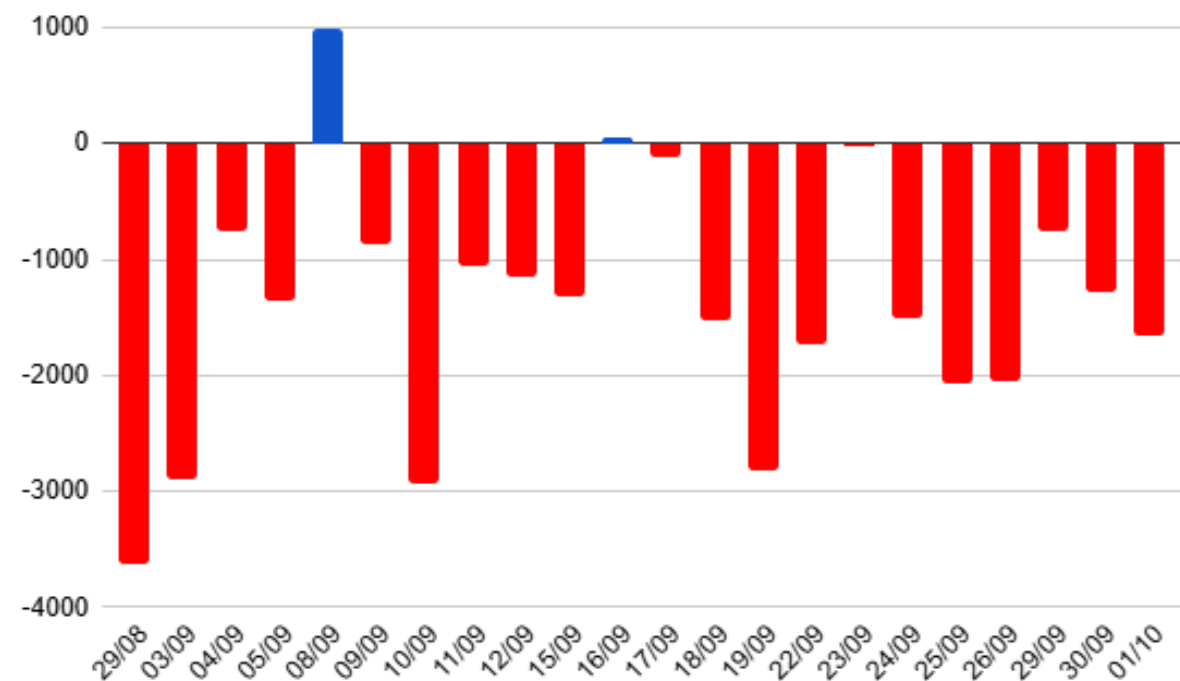
Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading



Đồ thị kỹ thuật VN-Index



Giao dịch khối ngoại



Xu hướng dòng tiền

- Thị trường chứng khoán phiên 01/10 khởi đầu quý IV/2025 tăng nhẹ trong bối cảnh dòng tiền tiếp tục thận trọng và nhà đầu tư chờ đợi kết quả nâng hạng thị trường ngày 07/10. VN-Index dao động hẹp quanh vùng 1.664 – 1.668 điểm và đóng cửa tăng **3,35** điểm **(+0,2%)** lên **1.665,05** điểm. Thanh khoản khớp lệnh trên HoSE chỉ đạt 19.800 tỷ đồng, giảm mạnh so với phiên trước và thấp hơn mức bình quân 20 phiên gần đây.
- Khối ngoại duy trì bán ròng áp đảo với giá trị 1651 tỷ đồng.** Khối tự doanh mua ròng với giá trị 274 tỷ đồng.
- Điểm nhấn trong phiên đến từ nhóm ngân hàng** khi STB bứt phá tăng 5,1% với thanh khoản 1.083 tỷ, LPB tăng tăng 3%, TCB, CTG, ACB tăng hơn 1%, VCB, MBB tăng nhẹ.
- Nhóm chứng khoán** nổi trội tại VIX tăng 2,5%, EVF tăng trần, SSI, VND, SHS tăng nhẹ.
- Nhóm bất động sản** duy trì đà tăng tại VRE tăng 3,3%, NVL tăng 2,6%, TCH tăng 3,4%, PDR, DXG, DXS tăng nhẹ. Ngược lại, VIC giảm 2,8%, VHM giảm 1,8%, TAL giảm 2,1%, KDH, NLG giảm giá.
- Chiều giảm điểm** tại một số mã nhóm Bán lẻ, Xây dựng & Vật liệu, Cảng & Vận tải biển, Hàng không: FRT giảm 1,3%, VCG, CTR giảm hơn 1%, GMD giảm 2,1%, VTP giảm 1,8%, VJC giảm 1,2%,...
- Đánh giá:** VN-Index giữ xanh nhờ Ngân hàng, Thực phẩm, BĐS KCN, trong khi dòng tiền rút khỏi BĐS lớn, Bán lẻ và Cảng biển. Thanh khoản thấp cho thấy sự thận trọng, chỉ số nhiều khả năng còn tích lũy trong biên độ hẹp cho tới khi có kết quả thông tin nâng hạng 07/10 tới.

Phân tích kỹ thuật

- VN-Index tiếp tục duy trì trạng thái giằng co khi hình thành thêm một nến Doji nhỏ tại MA20. MACD đang có xu hướng thu hẹp khoảng cách với đường tín hiệu, phản ánh xung lực giảm suy yếu nhưng chưa xuất hiện tín hiệu tăng rõ ràng. RSI dao động quanh vùng trung tính, cho thấy thị trường chưa nghiêng hẳn về bên mua hay bán. Nếu VN-Index có phiên tăng mạnh vượt 1.700 sẽ mở ra nhịp tăng mới, ngược lại nếu thủng mốc 1.620 thì có thể giảm sâu hơn khi áp lực bán tăng lên.
- Kịch bản 1 (60%)** VN-Index vận động giằng co đi ngang trong vùng 1630-1680 chờ tin nâng hạng.
- Kịch bản 2 (40%)** VN-Index điều chỉnh về vùng 1.600-1.620 (Ngưỡng tâm lý).

Chiến lược giao dịch

- Nên tiếp tục duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức trung bình**, ưu tiên quản trị rủi ro và quan sát dòng tiền.
- MUA Hạn chế mở mới, chỉ nên giải ngân thăm dò với tỷ trọng nhỏ** tại các nhóm vẫn giữ nhịp tích cực như ngân hàng, khu công nghiệp, thực phẩm – đồ uống và một số mã thép. Ưu tiên mua trong các nhịp rung lắc trong phiên thay vì mua đuổi giá cao, đồng thời theo dõi sát thanh khoản để xác nhận dòng tiền.
- BÁN Cân nhắc chốt lời hoặc hạ tỷ trọng** tại các nhóm đang chịu áp lực cung mạnh và thiếu động lực dòng tiền như xây dựng, dầu khí, hóa chất, công nghệ và midcap bất động sản.....

CHỜ MUA

• Giá ngày 01/10/2025	20.10
• Vùng mua/bán tiềm năng	19-20
• Giá chốt lời	23-24
• Giá cắt lỗ	18
• Vốn hóa (tỷ đồng)	68,420.51
• SLCP lưu hành (cp)	3,404,005,710
• KLGD BQ 10 phiên	9,958,020
• Giá sổ sách	14.68
• EPS hiện tại	2.53
• P/E	7.94

Diễn biến giá cổ phiếu



Luận điểm đầu tư

Mảng cho vay mua nhà kỳ vọng là động lực dẫn dắt tăng trưởng chính.

- Cho vay mua nhà của VIB phục hồi rõ nét sau giai đoạn trầm lắng nửa đầu 2025 nhờ lãi suất ổn định, nguồn cung bất động sản cải thiện và chính sách kích cầu từ doanh nghiệp, qua đó hỗ trợ tâm lý thị trường. Nhiều dự án mới mở bán trong Q3/2025 tại khu vực phía Nam giúp gia tăng giao dịch và mở rộng dư địa tín dụng nhà ở, với dư nợ mảng này dự kiến tăng khoảng 10% trong năm 2025. Song song, mảng thẻ tín dụng duy trì tốc độ tăng trưởng trên 10% nhờ lợi thế truyền thông, phê duyệt nhanh và sản phẩm đa dạng, trở thành động lực chính cùng với cho vay mua nhà trong việc thúc đẩy lợi nhuận của VIB giai đoạn 2025–2026.

NIM kỳ vọng có sự cải thiện trong quý cuối năm.

- NIM toàn ngành nhiều khả năng đã tạo đáy trong Q2/2025 và có thể phục hồi từ nửa cuối năm. Với lợi thế tỷ trọng cho vay bán lẻ cao, đặc biệt là cho vay mua nhà có tài sản thế chấp, VIB được kỳ vọng ghi nhận NIM cải thiện so với nửa đầu năm. Mảng cho vay mua nhà dự kiến tăng trưởng khoảng 10% YTD trong 2025 (so với 6% cùng kỳ năm 2024), qua đó hỗ trợ thu nhập lãi và đà phục hồi biên lãi thuần. Ngoài ra, tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn của VIB ở mức 22,9%, vẫn thấp hơn trần quy định, tạo dư địa tăng trưởng tín dụng chi phí hợp lý. Tỷ lệ CASA cũng được cải thiện lên 16,7% cuối Q2/2025, so với 14,1% cuối 2024, góp phần giảm chi phí vốn nhờ chiến lược đẩy mạnh huy động vốn giá rẻ.

Luật hóa nghị quyết 42 hỗ trợ cải thiện chất lượng tài sản nhóm ngân hàng bán lẻ.

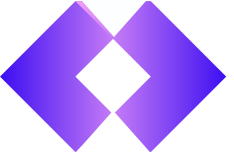
- Việc luật hóa Nghị quyết 42 từ tháng 10/2025 sẽ tạo hành lang pháp lý rõ ràng cho xử lý nợ xấu, rút ngắn thời gian giải quyết và đẩy nhanh thanh lý tài sản, qua đó giảm áp lực dự phòng cho hệ thống ngân hàng. Những ngân hàng có danh mục cho vay bán lẻ lớn, khoản vay nhỏ và tài sản bảo đảm thanh khoản cao sẽ hưởng lợi hơn. Với lợi thế dẫn đầu cho vay bán lẻ và tài sản bảo đảm chủ yếu là động sản, bất động sản nhà ở trung tâm, VIB được kỳ vọng hưởng lợi rõ rệt, qua đó cải thiện kết quả kinh doanh ngay trong năm 2025.

Kết quả kinh doanh.

- 6 tháng đầu 2025, VIB ghi nhận thu nhập lãi thuần 7.706 tỷ đồng (-11% yoy) và lợi nhuận trước thuế 5.016 tỷ đồng (+9% yoy), nhờ giảm chi phí dự phòng rủi ro bù đắp cho sụt giảm thu nhập lãi thuần.

Phân tích kỹ thuật.

- VIB đang tích lũy ổn định trên vùng hỗ trợ, MACD và RSI cho thấy khả năng sớm quay lại xu hướng tăng.



STT	Ngày cập nhật	Mã cổ phiếu	Khuyến nghị	Ngành	Vùng mua/bán	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận kỳ vọng
1	04/09/2025	NKG	CANH MUA	Thép- tôn mạ	16-17	18-19	15	12.5%
2	05/09/2025	HPG	CHỜ MUA	Thép	28-29	32-33	26	14.2%
3	08/09/2025	CEO	TRUNG LẬP	Bất động sản	23-24	26-27	22	13%
4	09/09/2025	SSI	CHỜ MUA	Chứng khoán	37-39	43-45	35	16.2%
5	10/10/2025	VOS	CHỜ BÁN	Vận tải biển	15.5-16.5	12-13	17	22.5%
6	11/09/2025	DXG	CHỜ MUA	Bất động sản	21-22	24-25	20	14.2%
7	12/09/2025	BMP	CHỜ MUA	Vật liệu	145-150	170-175	135	17.2%
8	15/09/2025	LHG	TRUNG LẬP	Bất động sản	30-31	34-35	28	13.3%
9	16/09/2025	DTD	TRUNG LẬP	Bất động sản	21-22	24-25	19	14.2%
10	17/09/2025	MSH	CHỜ MUA	Dệt may	35-36	41-42	33	17.1%
11	18/09/2025	CMG	CHỜ MUA	Công nghệ	39-41	46-47	37	17.9%
12	19/09/2025	PAN	CHỜ BÁN	Nông nghiệp	34-35	27-28	36	20.5%
13	22/09/2025	VHC	CHỜ MUA	Thủy sản	59-61	68-70	55	15.2%
14	23/09/2025	DIG	CHỜ MUA	Bất động sản	23-24	27-28	21.5	17.4%
15	24/09/2025	REE	TRUNG LẬP	Cơ điện	62-64	68-70	58	9.6%
16	25/09/2025	NT2	CHỜ MUA	Ngành điện	22-23	25-26	20	13.6%
17	26/09/2025	FCN	CHỜ MUA	Đầu tư công	18-19	22-23	17	22.2%
18	29/09/2025	ACV	CANH MUA	Hàng không	56-57	63-64	53	12.5%
19	30/09/2025	HAG	CHỜ MUA	Nông nghiệp	15-16	17-18	14	13.3%
20	01/10/2025	HSG	TRUNG LẬP	Thép- Tôn mạ	17-18	19-20	16	11.7%
21	02/10/2025	VIB	CHỜ MUA	Ngân hàng	19-20	23-24	18	21%



Danh mục mở mới

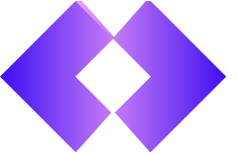
STT	Ngày mua	Mã Cổ phiếu	Vùng mua	Giá hiện tại	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	----------	-------------	----------	--------------	--------------	------------	------------------------

Danh mục đang nắm giữ

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Tỷ trọng	Lãi/lỗ
1	20/08/2025	BCM	69	82-85	57	66.9	25%	-3.04%
2	28/08/2025	BID	42.4	48-50	38	40.05	25%	-5.54%
3	30/09/2025	ACV	56	63-64	53	55.9	25%	-0.71%
4	30/09/2025	AGR	17.1	19-20	15.3	17.5	25%	2.34%

Danh mục đã chốt

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá chốt	Ngày chốt	Lãi/lỗ
1	14/02/2025	AGR	16.7	19	13.6	18.5	10/03/2025	10.78%
2	19/02/2025	DPM	36.2	42	34	34	03/04/2025	-6.08%
3	09/04/2025	VCI	32.05	38	30	36.75	11/04/2025	15%
4	09/04/2025	VCB	52	60	48	59.8	11/04/2025	15%
5	21/04/2025	HAG	12	14	10.8	13.7	13/05/2025	14.17%
6	08/05/2025	TV2	33.2	36-38	30	40	19/05/2025	17.17%
7	24/06/2025	VHC	56.6	65-70	50.5	61	27/06/2025	7.77%
8	09/07/2025	VJC	94	104-108	85	127.5	28/07/2025	35.64%
9	09/05/2025	VCB	56.6	62-65	54	62.5	08/08/2025	10.42%
10	08/07/2025	DCM	33.7	37-39	32	39.4	08/08/2025	16.91%
11	04/09/2025	NKG	17	18-21	15	20.2	12/09/2025	18.82%
12	04/09/2025	HAG	15.6	17-18	13.7	16.1	26/09/2025	3.21%



Thị trường thế giới

- **Phố Wall khởi sắc trong phiên giao dịch ngày 01/10**, bất chấp lo ngại về việc chính phủ Mỹ chính thức bước vào trạng thái đóng cửa. Chỉ số S&P 500 tăng 0,34% lên 6.711,20 điểm, Nasdaq Composite cộng 0,42% lên 22.755,16 điểm, còn Dow Jones nhích 43,21 điểm, tương đương 0,09%, lên 46.441,10 điểm. Đà tăng được dẫn dắt bởi nhóm dược phẩm và chăm sóc sức khỏe, trong khi nhà đầu tư vẫn theo dõi sát dữ liệu việc làm và diễn biến kinh tế để đánh giá triển vọng chính sách lãi suất của Fed.
- **Chính phủ Mỹ chính thức đóng cửa do bế tắc ngân sách.** Chính phủ Mỹ đã chính thức đóng cửa từ 0h01 ngày 1/10/2025 sau khi Quốc hội không thể thông qua ngân sách hay biện pháp tạm thời để duy trì hoạt động. Trong thời gian này, các lĩnh vực thiết yếu như quốc phòng, an ninh và y tế vẫn duy trì, nhưng nhiều cơ quan liên bang phải tạm ngừng hoạt động, hàng trăm nghìn nhân viên không thiết yếu bị nghỉ việc không lương hoặc làm việc mà chưa được trả lương.

Thị trường trong nước

- **Đơn hàng nội địa tăng trở lại, PMI sản xuất tháng 9 duy trì ổn định.** Chỉ số PMI sản xuất Việt Nam tháng 9 duy trì ở mức 50,4 điểm, cho thấy hoạt động sản xuất tiếp tục ổn định và nằm trong vùng mở rộng. Đáng chú ý, đơn hàng nội địa phục hồi, góp phần bù đắp cho sự suy giảm ở mảng xuất khẩu, dù tốc độ giảm đã chậm lại. Tuy nhiên, các doanh nghiệp vẫn đối mặt với áp lực chi phí đầu vào và rủi ro lạm phát, đòi hỏi sự thận trọng trong điều hành và chiến lược sản xuất.
- **NHNN bơm ròng hơn 51.600 tỷ đồng, kéo giảm mạnh lãi suất liên ngân hàng.** Ngân hàng Nhà nước vừa bơm ròng hơn 51.600 tỷ đồng qua kênh OMO trong 4 phiên cuối tháng 9 nhằm hỗ trợ thanh khoản hệ thống. Nhờ động thái này, lãi suất VND liên ngân hàng giảm mạnh, với lãi suất qua đêm hạ xuống còn 3,73%/năm và các kỳ hạn ngắn khác cũng đồng loạt đi xuống. Việc điều tiết kịp thời được đánh giá giúp giảm áp lực vốn ngắn hạn cho các ngân hàng thương mại, góp phần ổn định thị trường tiền tệ trong bối cảnh nhu cầu tín dụng tăng cao.

Thị trường hàng hóa

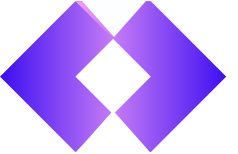
- **Giá vàng tăng mạnh lên đỉnh lịch sử do đóng cửa chính phủ Mỹ.** Giá vàng thế giới ngày 1/10/2025 bật tăng mạnh lên mức 3.895,09 USD/ounce, đánh dấu một kỷ lục mới khi nhu cầu trú ẩn gia tăng. Bên cạnh tác động từ đồng USD suy yếu và kỳ vọng Fed sớm hạ lãi suất, thị trường còn chịu ảnh hưởng từ việc Chính phủ Mỹ chính thức bước vào trạng thái đóng cửa (shutdown) do Quốc hội không đạt được thỏa thuận ngân sách. Tình trạng bất ổn này đã khiến tâm lý lo ngại lan rộng, thúc đẩy dòng tiền tìm đến vàng như kênh an toàn. Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu biến động, giới phân tích nhận định xu hướng tăng của vàng vẫn còn dư địa duy trì trong ngắn hạn. Nhiều chuyên gia thậm chí cho rằng nếu tình trạng bế tắc ngân sách kéo dài, vàng hoàn toàn có thể tiến tới mốc 4.000 USD/ounce.



	Dow 30	46,441.10	+43.21 / +0.09%	
	Dow 30 Futures	46,457.10	+16.00 / +0.03%	
	Nasdaq Futures	24,827.60	+26.70 / +0.11%	
	S&P 500 Futures	6,714.10	+2.90 / +0.04%	
	Nikkei 225	44,821.00	+270.15 / +0.61%	
	Shanghai	3,882.78	+20.25 / +0.52%	
	Hang Seng	26,855.56	+232.68 / +0.87%	
	KOSPI	3,527.26	+71.43 / +2.07%	
	FTSE 100	9,446.43	+96.00 / +1.03%	
	FTSE 100 Futures	9,507.30	+2.20 / +0.02%	



XAU/USD	3,858.46	-7.29 / -0.18%
Gold	3,883.90	-13.60 / -0.35%
Copper	4.8780	-0.0165 / -0.34%
Brent Oil	65.560	+0.160 / +0.24%
London Sugar	452.80	-15.50 / -3.31%
Crude Oil WTI	61.970	-1.480 / -2.33%
Platinum	1,584.85	-11.40 / -0.71%
London Coffee	4,388.00	+202.00 / +4.83%
US Wheat	509.50	-0.50 / -0.1%
US Corn	417.88	-0.38 / -0.09%



IDC: Tổng công ty IDICO bị xử phạt do vi phạm công bố thông tin.

- Tổng công ty IDICO (IDC) vừa bị UBCKNN xử phạt hơn 150 triệu đồng do vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin, bao gồm chậm công bố việc sử dụng vốn trái phiếu và thiếu đầy đủ các giao dịch với bên liên quan. Về kết quả kinh doanh, quý II/2025, doanh thu thuần đạt 1.763 tỷ đồng (-17,9% YoY) và lợi nhuận sau thuế 416 tỷ đồng (-28,8% YoY), kéo lũy kế 6 tháng xuống còn 833 tỷ đồng (-39,7% YoY). So với kế hoạch năm 2025 (8.918 tỷ đồng doanh thu, 2.596 tỷ đồng LNTT), công ty mới hoàn thành khoảng 40% chỉ tiêu lợi nhuận.

VIC: Vingroup hỗ trợ khẩn cấp 500 tỷ đồng cho đồng bào thiệt hại do bão Bualoi.

- Tập đoàn Vingroup vừa công bố hỗ trợ khẩn cấp 500 tỷ đồng cho đồng bào bị ảnh hưởng bởi bão Bualoi. Gói hỗ trợ được triển khai ngay, ưu tiên cho các hộ gia đình có người thiệt mạng, nhà bị sập hoàn toàn, tốc mái nghiêm trọng, cùng các hộ khó khăn, người có công. Mức hỗ trợ dao động từ 20–100 triệu đồng tùy mức độ thiệt hại. Vingroup cũng khẳng định sẽ tiếp tục bổ sung ngân sách nếu tổn thất thực tế lớn hơn dự tính, thể hiện cam kết đồng hành, chia sẻ khó khăn cùng người dân vùng bão.

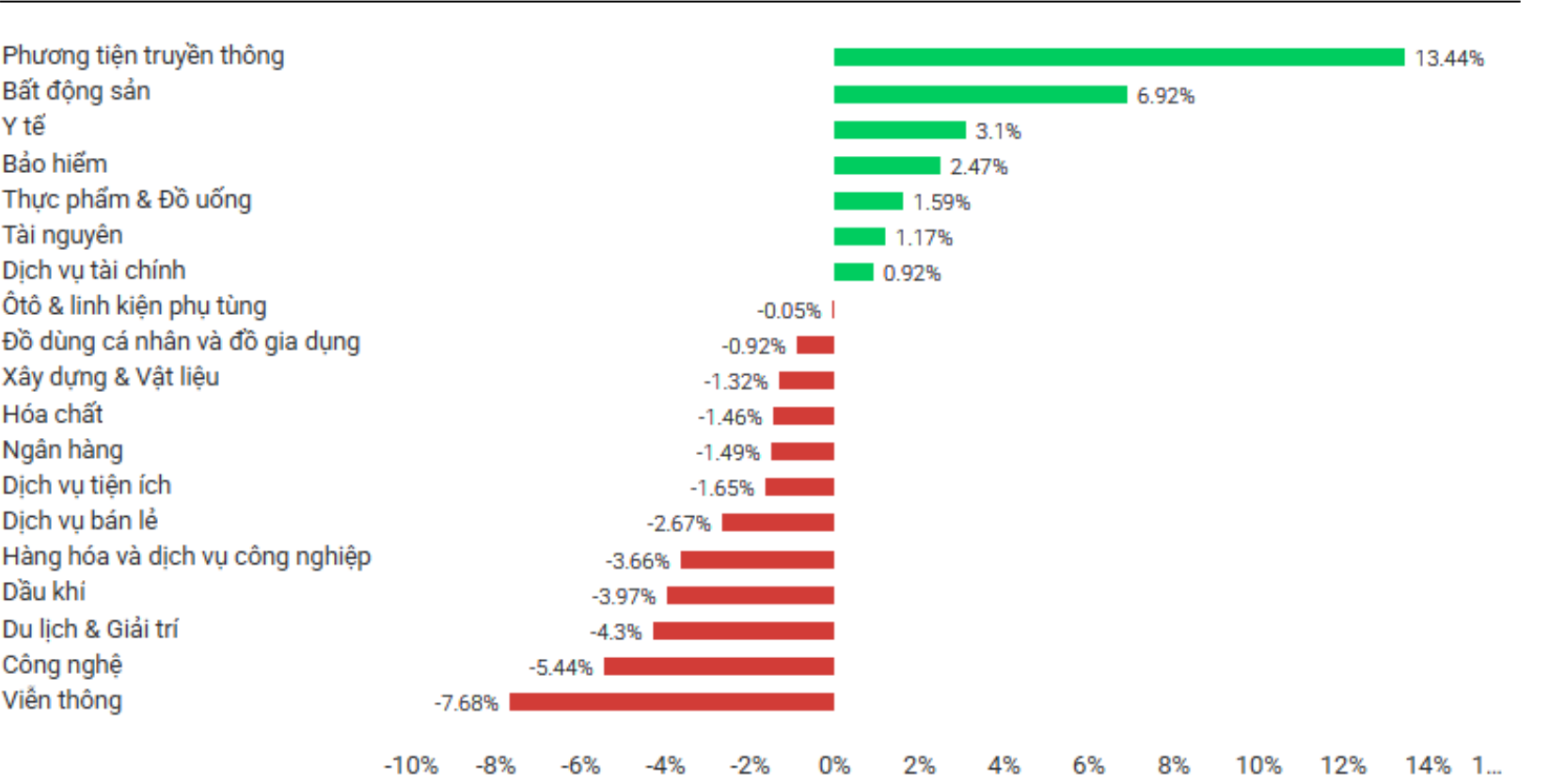
VIC: Vingroup phát hành thêm 3.500 tỷ đồng trái phiếu để tái cơ cấu nợ.

- Vingroup vừa phê duyệt kế hoạch phát hành thêm 3.500 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, có tài sản bảo đảm, kỳ hạn tối đa 24 tháng nhằm mục tiêu tái cơ cấu nợ. Trước đó, tập đoàn cũng đã thông qua đợt phát hành 2.500 tỷ đồng trái phiếu với cùng mục đích. Trong nửa đầu năm 2025, Vingroup ghi nhận doanh thu hợp nhất hơn 130.000 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 4.540 tỷ đồng, song nợ phải trả vẫn ở mức gần 800.000 tỷ đồng, chiếm khoảng 83% tổng tài sản.

GEX: Mẹ của Tổng giám đốc Gelex đăng kí mua 12 triệu cổ phiếu GEX.

- Bà Đào Thị Lơ, mẹ của Tổng giám đốc Gelex, vừa đăng ký mua thêm 12 triệu cổ phiếu GEX trong thời gian từ 6/10 đến 4/11/2025. Nếu giao dịch thành công, bà sẽ nâng tỷ lệ sở hữu lên khoảng 39,47 triệu cổ phiếu, tương ứng 4,37% vốn điều lệ. Động thái này cũng giúp tổng tỷ lệ nắm giữ của nhóm cổ đông liên quan tăng lên khoảng 28%, qua đó củng cố vị thế sở hữu và ảnh hưởng trong Gelex.

Tăng/ giảm ngành trong phiên



Top cổ phiếu tăng giảm trong phiên

Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)
TNI	6,42	- (0,00%)	8.00	HSL	10.15	-0.75 (-6.88%)	5.74
HID	3,56	- (0,00%)	1.15	DTT	15.65	-1.10 (-6.57%)	0.01
VMD	19.35	- (0,00%)	2,24	HU1	6.40	-0.40 (-5.88%)	0.19
EVF	14.20	- (0,00%)	413,51	SRC	50.10	-2.90 (-5.47%)	0.80
TCI	12.00	- (0,00%)	16.08	HTV	11.65	-0.55 (-4.51%)	0.03



Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 9 – Dự kiến công bố ngày 06/10/2025.

- Báo cáo sẽ bao gồm các chỉ số quan trọng như tăng trưởng GDP, lạm phát, cán cân thương mại và sản xuất công nghiệp, phản ánh sức khỏe tổng thể của nền kinh tế. Kết quả công bố sẽ là cơ sở quan trọng cho chính sách điều hành vĩ mô, đặc biệt trong bối cảnh Việt Nam duy trì mục tiêu tăng trưởng và ổn định kinh tế vĩ mô. Thị trường chứng khoán, tỷ giá và dòng vốn đầu tư quốc tế có thể biến động đáng kể sau khi các dữ liệu này được phát hành.

Công bố quyết định nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam- 7/10/2025.

- Theo kế hoạch, MSCI sẽ công bố việc đưa Việt Nam từ thị trường cận biên (Frontier Market) lên thị trường mới nổi hạng hai (Emerging Market – Secondary). Đây được xem là cột mốc quan trọng, góp phần nâng cao uy tín và vị thế của thị trường vốn Việt Nam trong mắt nhà đầu tư toàn cầu. Quyết định nâng hạng được kỳ vọng mở ra cơ hội thu hút hàng tỷ USD vốn ngoại, cải thiện thanh khoản và thúc đẩy chuẩn mực minh bạch.

Chỉ số PMI sản xuất của Trung Quốc – ngày 30/09/2025.

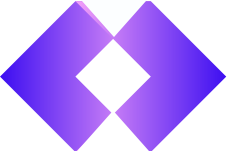
- Chỉ số PMI sản xuất là thước đo quan trọng phản ánh tình hình hoạt động công nghiệp và sức khỏe nền kinh tế Trung Quốc. Kết quả PMI có thể cho thấy mức độ mở rộng hay thu hẹp của sản xuất, từ đó phản ánh nhu cầu trong nước và quốc tế. Diễn biến chỉ số này thường ảnh hưởng mạnh đến kỳ vọng tăng trưởng kinh tế toàn cầu, giá hàng hóa cơ bản cũng như biến động trên các thị trường chứng khoán và tiền tệ khu vực châu Á.

Báo cáo việc làm phi nông nghiệp (NFP) của Mỹ – ngày 03/10/2025.

- Báo cáo NFP đo lường số lượng việc làm mới được tạo ra ngoài lĩnh vực nông nghiệp, là chỉ báo quan trọng về sức khỏe thị trường lao động Mỹ. Tháng 9, số việc làm phi nông nghiệp được dự báo tăng 22 nghìn, trong khi thu nhập trung bình theo giờ dự kiến tăng 0,3% so với tháng trước. Kết quả cao hơn kỳ vọng có thể củng cố quan điểm FED duy trì chính sách thắt chặt, trong khi số liệu yếu hơn có thể làm gia tăng kỳ vọng nới lỏng. Thị trường tài chính toàn cầu, đặc biệt là USD, vàng và chứng khoán Mỹ, thường biến động mạnh ngay sau khi báo cáo này được công bố.

Lịch chốt quyền doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày TH	Nội dung sự kiện
1	TCB	HOSE	30/09/25	22/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
2	PVD	HOSE	30/09/25	17/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
3	VCF	HOSE	30/09/25	08/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 48,000 đồng/CP
4	CTR	HOSE	30/09/25	15/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,150 đồng/CP
5	TFC	HNX	30/09/25	24/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
6	PHP	UPCoM	30/09/25	20/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 600 đồng/CP
7	IRC	UPCoM	01/10/25	22/10/25	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 167 đồng/CP
8	ICN	UPCoM	01/10/25	22/10/25	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
9	CCA	UPCoM	01/10/25	13/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,350 đồng/CP
10	NET	HNX	01/10/25	15/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 6,500 đồng/CP
11	HTC	HNX	01/10/25	16/10/25	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 300 đồng/CP
12	SHP	HOSE	01/10/25	14/10/25	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
13	SGC	HNX	01/10/25	08/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
14	PVI	HNX	01/10/25	22/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 3,150 đồng/CP
15	MZG	UPCoM	02/10/25		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
16	ICC	UPCoM	02/10/25	20/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
17	BMV	UPCoM	02/10/25	24/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 41 đồng/CP
18	LNC	UPCoM	02/10/25	14/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 53 đồng/CP
19	LNC	UPCoM	02/10/25	14/10/25	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 14 đồng/CP
20	VTP	HOSE	03/10/25	22/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,081 đồng/CP
21	BSA	UPCoM	06/10/25	24/10/25	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
22	NTH	HNX	06/10/25	23/10/25	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
23	WTC	UPCoM	07/10/25	15/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,030 đồng/CP
24	ASM	HOSE	07/10/25		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10
25	TLP	UPCoM	07/10/25	23/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 151 đồng/CP
26	VGX	UPCoM	07/10/25	22/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 800 đồng/CP
27	LMI	UPCoM	09/10/25	28/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 800 đồng/CP
28	TV4	HNX	09/10/25	23/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
29	DNC	HNX	09/10/25	29/10/25	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
30	MGG	UPCoM	09/10/25	21/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP



Trung tâm Phân tích và Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Đầu tư

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Nguyễn Kim Dung

Chuyên viên phân tích

Email: dungnk@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Quan điểm phân tích

Đơn vị phân tích chỉ căn cứ vào những tài liệu, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức... thu thập được trên thị trường chứng khoán để làm căn cứ tính toán và đưa ra mức định giá. Thông tin sử dụng trong báo cáo này được chúng tôi thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác.

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P.Gia Viên,
TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, P. Hạc Thành,
tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009